

Bản án số: 124/2020/HS-ST

Ngày: 23/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Quang Linh

Bà Hoàng Thị Xuân Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Tú O, sinh năm 1983; ĐKKHKT: Số 198 phố Khương Trung, phường K, quận T, thành phố H; nơi ở: Không nơi ở cố định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình N và bà Lê Thị K; có chồng là Nguyễn Tiến L và 03 con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Danh chỉ bản số 138 lập ngày 02/3/2020 tại Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 28/02/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 55 phút ngày 28/02/2020, tổ công tác Đại đội 1 - D5 - PK02E thuộc Trung đoàn Cảnh sát Cơ động - Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường Khương Đình, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội phát hiện Trương Ngọc Hà điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX màu đen, BKS: 29D1-23343 chở Nguyễn Thị Tú O tại

khu vực trước số 47 Khương Đình có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, O tự giác lấy từ trong chiếc ví da màu đen bên trong chiếc túi xách màu đen O đang đeo 01 gói nilông màu trắng kích thước khoảng 1x2cm bên trong chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác đồng thời khai nhận là ma túy, cất giấu với mục đích để sử dụng. Quá trình kiểm tra Hà không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong toàn bộ tang vật và đưa O, Hà về trụ sở Công an phường Thượng Đình để tiếp tục làm rõ sự việc.

Cơ quan công an đã thu giữ của Nguyễn Thị Tú O: 01 gói nilông màu trắng kích thước khoảng 1x2cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, IMEI: 3562730422908, bên trong có lắp sim số thuê bao 0352912752; 01 ví màu đen kích thước 16x9cm, bề mặt có hai khóa kéo.

Cơ quan công an đã thu giữ của Trương Ngọc Hà: 01 xe máy Honda Wave RSX màu đen, BKS: 29D1-23343 đã qua sử dụng, SK: 071481, SM: 0139524.

Tại bản kết luận giám định số 1768/KLGD-PC09 ngày 06/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilông (thu giữ của Nguyễn Thị Tú O) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,585 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Tú O khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 28/02/2020, O đi bộ ra khu vực phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để đợi Trương Ngọc Hà đến đón đi chơi. Trong lúc đợi Hà, O gặp một người phụ nữ quen biết ngoài xã hội tên Trang. Quá trình nói chuyện, Trang có đưa cho O một ví da màu đen và nói với O “đây có một ít đồ, cầm tạm về mà chơi”. Do đã từng sử dụng ma túy nên O hiểu “đồ” là ma túy tổng hợp dạng “đá” nên O đã cầm và cất chiếc ví đựng ma túy vào trong túi xách với mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi Trang vừa rời đi thì Hà điều khiển xe máy Honda Wave RSX, BKS: 29D1 - 23343 đến đón O. Khoảng 21 giờ 55 phút cùng ngày, khi Hà và O đi đến khu vực trước số 47 phố Khương Đình thì bị cơ quan công an kiểm tra, bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Đối với Trương Ngọc Hà, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Thị Tú O, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người phụ nữ tên Trang đưa ma túy cho Nguyễn Thị Tú O, do O khai không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave RSX màu đen đeo BKS: 29D1-23343 đã qua sử dụng, SK: 071481, SM: 0139524, Trương Ngọc Hà khai nhận cầm cố của một người không quen biết với giá 4.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định xe có màu sơn nguyên thủy là màu vàng -đen, BKS: 18G1-191.45, đăng ký xe mang tên Trần Thị Phê (Sinh năm: 1958, HKTT: xã Giao Lạc, Giao Thủy, Nam Định). Ngày 23/9/2018, bà Phê bị mất trộm chiếc xe máy trên tại nhà anh Trần Việt Dũng

(con trai bà Phê) tại số 27 ngách 31/342 đường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội và đã trình báo Công an phường Hạ Đình. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Thanh Xuân đã ra quyết định tách phần hồ sơ liên quan đến chiếc xe máy Honda Wave RSX màu đen đã qua sử dụng, SK: 071481, SM: 0139524 thu giữ của Trương Ngọc Hà và chuyển đến đội điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an quận Thanh Xuân để tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với chiếc BKS: 29D1-233.43, quá trình điều tra trùng với biên kiểm soát của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen có số khung: 248928, số máy: 1038137, đăng ký xe mang tên ông Lê Đình Ấm (Sinh năm: 1958, trú tại: 141 Trương Định, phường Trương Định, Hai Bà Trưng, Hà Nội). Ông Ấm khai do không có nhu cầu sử dụng nên cuối năm 2017, đã bán chiếc xe trên cho một người đàn ông không quen biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Thanh Xuân không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, IMEI: 3562730422908, bên trong có lắp sim số thuê bao 0352912752, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Nguyễn Thị Tú O, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKSTX ngày 22/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố Nguyễn Thị Tú O về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Tú O từ 16 tháng tù đến 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,585 gam Methamphetamine, 01 chiếc BKS: 29D1-23343 và 01 ví màu đen kích thước khoảng 16x9cm, bề mặt có hai khóa kéo. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Tú O 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, IMEI: 3562730422908, bên trong lắp sim số 0352912752.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 55 phút ngày 28/02/2020, Nguyễn Thị Tú O có hành vi tàng trữ trái phép 0,585 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị tổ công tác Đại đội 1 - D5 - PK02E thuộc Trung đoàn Cảnh sát Cơ động - Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường Khương Đình, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của Nguyễn Thị Tú O đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy; làm gia tăng tệ nạn về ma túy; gây mất trật tự an ninh xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nghiêm trọng khác. Vì vậy cần phải có hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đáp ứng nhu cầu đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,585 gam Methamphetamine.

Đối với 01 ví màu đen kích thước 16x9cm, bề mặt có hai khóa kéo thu giữ của bị cáo, có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc BKS: 29D1-23343 không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, IMEI: 3562730422908, bên trong lắp sim số 0352912752 thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Thị Tú O** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Thị Tú O** 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2020.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, danh mục án phí kèm theo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đạo, cán bộ Công an phường Thượng Đình- Trần Đức Duy, đối tượng Nguyễn Thị Tú O, cán bộ tổ công tác PK02E- Bùi Đức Nam, người chứng kiến Trương Ngọc Hà và đóng dấu của Công an phường Thượng Đình, bên trong có 0,585 gam Methamphetamine. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc BKS: 29D1-23343 và 01 ví màu đen kích thước khoảng 16x9cm, bề mặt có hai khóa kéo. Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/5/2020.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Tú O 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, IMEI: 3562730422908, bên trong lắp sim số 0352912752. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/5/2020.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Tú O phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thu Hà